

TEACHING VIETNAMESE READING COMPREHENSION TO INTERNATIONAL STUDENTS AT THE PEOPLE'S POLICE ACADEMY

Nguyen Thu Thuy^a

Duong Thi Thanh Phuong^b

^{a,b} People's Police Academy

Email: ^a thuynghuyenapp2@gmail.com; ^b duongthanhphuong0310@gmail.com

Received: 13/3/2023; Reviewed: 14/3/2023; Revised: 15/3/2023; Accepted: 16/3/2023; Released: 20/3/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/61>

Reading comprehension is an important activity which accounts for a large proportion in the process of teaching and learning a foreign language as well as in other learning and researching activities. For international students studying at The People's Police Academy, reading comprehension is one of the most decisive factors to establish a channel in order to provide background knowledge about language, culture, country, people and specialized knowledge relating to police in the most effective way. Therefore, the aims of teaching reading comprehension is to consolidate and expand students' knowledge, language skills one step further to prepare them for studying subjects of police training program. Through reading comprehension activities, teachers can provide students with police Vietnamese corpus in the most direct, focused and accurate way. With the method of analyzing, synthesizing secondary documents and derived from the reality of teaching Vietnamese to international students at the People's Police Academy, the article proposes solutions to improve the ability of reading comprehension for international students when learning Vietnamese.

Keywords: *Teaching Vietnamese; Teaching Vietnamese reading comprehension; International students; The People's Police Academy.*

1. Đặt vấn đề

Đọc hiểu là một trong bốn kỹ năng quan trọng mà một người học ngoại ngữ phải lĩnh hội và phát triển. Kỹ năng đọc hiểu lại càng quan trọng khi mà các nhà nghiên cứu, các nhà giáo học pháp ngoại ngữ nhất trí khẳng định rằng, học một ngôn ngữ phải bắt đầu bằng học các kỹ năng tiếp nhận (nghe hiểu, đọc hiểu), bởi tất cả các hoạt động giao tiếp đều bắt đầu bằng hiểu. Trong nhiều năm qua, Học viện Cảnh sát nhân dân đã đào tạo nhiều khóa học viên quốc tế. Trên thực tế, việc học tiếng Việt cho học viên quốc tế cũng gặp khó khăn, nhất là trong điều kiện học viên mới đến Học viện, chưa am hiểu nhiều về văn hóa Việt Nam. Để góp phần nâng cao hiệu quả đọc hiểu trong giảng dạy tiếng Việt cho học viên quốc tế tại Học viện Cảnh sát nhân dân, bài viết phân tích thực trạng sở học liệu, thực trạng kỹ năng đọc hiểu của sinh viên quốc tế, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nâng cao khả năng đọc hiểu tiếng Việt cho sinh viên quốc tế.

2. Tổng quan nghiên cứu

Hiện nay có một số cách hiểu về đọc như sau: Theo Legendre (1993:787), đọc là “*một hoạt động tri giác - thị giác và trí tuệ cho phép giải mã nghĩa của một văn bản bằng cách kiến tạo lại thông tin đã được mã hóa dưới hình thức thông tin chữ viết*”. Harmer (1989) cho rằng đó là quá trình nhận thông điệp bằng mắt và tìm ra nghĩa của thông điệp bằng

não. Veit, Gould & Clifford (1990) thì coi đọc là quá trình phân tích mối quan hệ giữa các câu, các đoạn, mối quan hệ giữa đọc với kinh nghiệm cuộc sống và thậm chí với cả tâm trạng của người đọc. Theo Goodman (1981:477), mục đích của hoạt động đọc là “*xây dựng nghĩa trả lời cho văn bản [...]. Điều này đòi hỏi việc sử dụng tương tác các kỹ hiệu chữ viết - âm thanh, cú pháp và ngữ nghĩa [...]*”.

Khi đọc một văn bản, người đọc phải sử dụng kiến thức mà mình có để xây dựng nghĩa của cái được nói bởi văn bản bằng cách đối chiếu nó với các thông tin và các cấu trúc ngôn ngữ làm thành văn bản đó (Nguyen, 1997).

Nhìn từ góc độ dạy tiếng, đọc hiểu là hoạt động có tư duy, người đọc phải thông qua những dấu hiệu ngôn ngữ mà nắm bắt những thông tin được truyền đạt lại trong văn bản nhằm đạt được mục đích của mình

Như vậy, các nhà nghiên cứu đã nhất trí để định nghĩa đọc hiểu như là một hoạt động tương tác giữa người đọc và người viết, cụ thể là ý tưởng của người viết thông qua phương tiện là bài viết, trong đó có các mối quan hệ về mặt ngôn ngữ và mục đích đọc.

Đã có rất nhiều nhà nghiên cứu quan tâm về phương pháp dạy đọc hiểu tiếng nước ngoài cho người Việt Nam. Trần Thị Thu Hiền và Trần Thanh Phương (2018) đã tiến hành nghiên cứu việc sử dụng các chiến lược đọc hiểu nhằm nâng cao các

kỹ năng đọc hiểu môn tiếng Anh cho sinh viên tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Tác giả Nguyễn Thị Bích Thủy (2007) đã nghiên cứu tìm hiểu các chiến lược nhận thức áp dụng trong đọc hiểu tiếng Anh của sinh viên không chuyên ngữ.

Tiếng Việt với tư cách là một ngoại ngữ, là một lĩnh vực còn hết sức non trẻ. Vì vậy, vẫn còn rất ít nghiên cứu tập trung vào việc dạy-học kỹ năng đọc hiểu tiếng Việt cho người nước ngoài tại Việt Nam. Nghiên cứu của chúng tôi nhằm mục đích tìm hiểu những vấn đề liên quan để có những giải pháp nhằm cải thiện việc dạy kỹ năng đọc hiểu cho học viên quốc tế tại Học viện Cảnh sát nhân dân.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp những tài liệu thứ cấp về đọc hiểu, kỹ năng đọc hiểu ngoại ngữ đối với học viên nước ngoài, đồng thời sử dụng phương pháp quan sát thực tế từ thực tế giảng dạy và học tập tiếng Việt cho học viên quốc tế tại Học viện Cảnh sát nhân dân để phân tích thực trạng khả năng đọc hiểu của học viên, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp hữu hiệu.

4. Nội dung nghiên cứu

4.1. Tầm quan trọng của việc dạy đọc hiểu tiếng Việt đối với học viên quốc tế

Tại Học viện Cảnh sát nhân dân, tiếng Việt được giảng dạy ở giai đoạn 2 của đào tạo tiếng Việt. Mục đích của giai đoạn này là tạo cơ hội cho học viên không những được thực hành sử dụng nguồn ngữ liệu đã tiếp thu được sau giai đoạn 1 (Tiếng Việt cơ sở), mà còn được cung cấp bổ sung ngữ liệu đầu vào liên quan đến chuyên ngành cảnh sát.

Đọc không phải là một hoạt động mới lạ đối với học viên quốc tế tại Học viện Cảnh sát nhân dân vì học viên đã quen thuộc với hoạt động này trong quá trình học tập tại trường Văn hóa công an nhân dân (4 năm, đối với học sinh phổ thông) và 1000 giờ tiếng Việt (đối với học viên đã là sỹ quan cảnh sát học tập tại Học viện Cảnh sát nhân dân). Nhưng khi đứng trước một bài đọc tiếng Việt cảnh sát thì những thiếu hụt về mặt ngôn ngữ (*từ vựng, ngữ pháp, những kiến thức văn hoá, những hiểu biết về chuyên ngành cảnh sát...*) khiến học viên tìm cách tra từ điển, dẫn đến làm hạn chế khả năng tư duy logic và tốc độ đọc. Vì thực tế không phải một văn bản viết nào lại tường minh tới mức đọc thì có thể hiểu ngay, người đọc bao giờ cũng phải vượt lên những thông tin bề mặt được thể hiện qua những đơn vị từ ngữ được sử dụng trong bài. Chẳng hạn, một bài đọc có tiêu đề "*Chiếc đồng hồ oan nghiệt*" (Đại, 2018:12), học viên sau khi đọc xong bài cần hiểu rằng chiếc đồng hồ không oan nghiệt, mà bản án oan mà người sở hữu chiếc đồng hồ phải chịu mới là oan nghiệt.

Hơn nữa, các bài đọc cung cấp kiến thức nền cũng chính là nguồn cung cấp từ vựng và cấu trúc quan trọng nhất. Trong tiếng Việt chuyên ngành

cảnh sát, cũng giống như trong bất kì một ngôn ngữ chuyên ngành nào, từ vựng là phần rất quan trọng và cũng là khó nhất. Quan trọng vì việc nắm vững từ vựng là nhân tố quyết định, ảnh hưởng toàn bộ đến việc hiểu cũng như diễn đạt. Khó vì từ vựng của mọi ngôn ngữ đều rất phong phú và liên tục biến đổi theo thời gian.

4.2. Mục tiêu đào tạo tiếng Việt cho học viên quốc tế và giáo trình tiếng Việt cảnh sát tại Học viện Cảnh sát nhân dân.

* Mục tiêu đào tạo tiếng Việt: Mục tiêu đào tạo tiếng Việt chuyên ngành cho học viên quốc tế tại Học viện Cảnh sát nhân dân là bước đầu giúp học viên tiếp cận với các tài liệu chuyên ngành viết bằng tiếng Việt nói chung; rèn luyện kỹ năng đọc hiểu nói riêng để sau khi học xong chương trình, học viên có khả năng đọc tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Việt ở cấp độ cơ bản. Những kỹ năng đọc hiểu chính bao gồm:

1. Đọc hiểu ý chính của bài đọc
2. Xác định các thông tin chi tiết trong bài
3. Nắm được bố cục của bài đọc
4. Tóm tắt nội dung bài đọc
5. Hiểu nghĩa của từ, ngữ trong ngữ cảnh
6. Xác định trình tự các sự kiện, các bước trong một quy trình... chứa đựng trong nội dung bài đọc.

* Giáo trình tiếng Việt cảnh sát

Bộ giáo trình tiếng Việt cảnh sát gồm 3 cuốn (quyển 1, quyển 2, quyển 3), hướng học viên đạt trình độ B1 (khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài). Đây là những giáo trình được biên soạn dựa trên nhu cầu của người học cũng như nhu cầu đào tạo nên các chủ đề bài học rất gần gũi với chuyên ngành cảnh sát. Mỗi giáo trình bao gồm 10 bài học, mỗi bài học có một bài đọc hiểu, mỗi bài viết về một chủ đề. Như vậy sinh viên chỉ có một cơ hội rèn luyện kỹ năng đọc duy nhất trong một bài học. Nhìn tổng quát trong cả 3 cuốn giáo trình, các bài đọc có các đặc điểm sau: mang nội dung chuyên ngành, có hình ảnh minh họa, có câu hỏi để kiểm tra việc hiểu bài của học viên, trước khi đọc có các câu hỏi thảo luận chủ đề của bài, có các hoạt động đoán nội dung bài, có đề chỗ trống phục vụ thực hiện bài tập từ vựng, được trình bày theo các đoạn ngắn để học viên tập trung vào ý chính của bài đọc. Các bài đọc là văn bản gốc lấy từ nhiều nguồn tài liệu có nội dung chuyên ngành cảnh sát.

4.3. Trình độ đọc hiểu của học viên quốc tế

Để đánh giá khách quan trình độ của học viên trước khi bắt đầu khóa học Tiếng Việt chuyên ngành cảnh sát, chúng tôi đã yêu cầu học viên thực hiện bài Test đầu vào. Được sự đồng ý của Ban Giám đốc Học viện, bài Test này được thực hiện tại Trung tâm ngoại ngữ tin học của nhà trường, một đơn vị đánh giá độc lập trình độ tiếng Việt của học viên theo Khung năng lực 6 bậc tiếng Việt dành cho

người nước ngoài. Qua khảo sát cả ở bốn kỹ năng ngôn ngữ, đặc biệt ở kỹ năng đọc hiểu, chúng tôi nhận thấy, học viên có trình độ đọc hiểu tiếng Việt đầu vào không cao, không đồng đều và chưa được đồng bộ. Đa số học viên mới chỉ dừng ở mức tối thiểu của việc nắm tri thức ngôn ngữ và đạt trình độ A2 (Tiếng Việt phổ thông).

Vì vậy, chúng tôi đã thực hiện một số giải pháp phát triển kỹ năng đọc nhằm khai thác được một cách hiệu quả ngữ liệu đầu vào sẽ làm cơ sở để phát triển các kỹ năng khác (nghe, nói, viết), bởi chúng có tác động qua lại, hỗ trợ và thúc đẩy lẫn nhau.

4.4. Giải pháp nâng cao kỹ năng đọc hiểu cho học viên quốc tế

4.4.1. Tạo thói quen đọc và phát triển kỹ năng đọc

Để học viên hình thành và phát triển kỹ năng đọc, giảng viên cần khuyến khích học viên đọc rộng ngoài giờ trên lớp nhằm nâng cao khả năng thực hành tiếng nói chung, kỹ năng đọc nói riêng và đồng thời phát huy tính độc lập tự chủ của học viên trong quá trình tự học. Học viên cần được tiếp cận và làm quen với các dạng văn phong khác nhau với các chủ đề khác nhau nhằm thúc đẩy tính ham hiểu biết về các lĩnh vực chuyên ngành khác nhau.

Để tăng cường sự hứng thú trong hoạt động đọc rộng của học viên, giảng viên cần lưu ý:

+ Hướng dẫn sinh viên lựa chọn ngữ liệu: Các tài liệu đọc gần gũi có thể dễ dàng tìm thấy trên báo, tạp chí công an nhân dân, trên Internet hoặc thư viện của trường. Các chủ đề được lựa chọn đa dạng với nội dung bao hàm các ý nghĩa và các yếu tố ngôn ngữ. Các tài liệu được lựa chọn cần mang tính phù hợp về trình độ (độ khó của văn bản). Giảng viên có thể hướng dẫn lựa chọn các ngữ liệu từ mức độ vừa phải cho đến khó dần phù hợp với trình độ, năng lực đọc thực sự của học viên. Tài liệu đọc thêm quá khó, xa thực tế sẽ làm mất hứng thú, không tạo động lực ham muốn đọc cho học viên một cách hiệu quả.

Giảng viên có thể hướng dẫn học viên đặt ra một số yêu cầu chính cho hoạt động này thông qua các bài báo cáo phản hồi việc tự học của học viên:

- Nêu nguồn tài liệu tham khảo và dạng văn bản học viên đã tìm đọc.

- Thu được kiến thức, thông tin gì qua mỗi văn bản đã đọc. Tóm tắt nội dung bài đọc, nêu nhận xét cá nhân về vấn đề đã được đề cập trong bài.

- Trau dồi kỹ năng đọc gì qua bài đọc đó. Cần củng cố kỹ năng đọc gì?

- Cần chia sẻ vấn đề gì với giảng viên và các bạn trong lớp qua mỗi bài đọc: về tìm kiếm nguồn tài liệu, thông tin kiến thức thu được, về việc rèn luyện kỹ năng đọc...

4.4.2. Xây dựng hệ thống bài tập bổ trợ

Khi đề cập đến việc điều chỉnh các nội dung chủ

đề, ngôn ngữ chuyên ngành và cách sử dụng ngôn ngữ chuyên ngành mới chỉ được giới thiệu sơ qua và chủ yếu sử dụng trên lớp học. Như vậy chắc chắn chúng không thể cung cấp đầy đủ nguồn tư liệu cần thiết cũng như những bài tập thực hành cho việc tự học của học viên. Như vậy, xây dựng bài tập bổ trợ dành cho học viên luyện tập nhiều hơn và kỹ hơn sẽ phục vụ đắc lực cho mục đích học tập và giảng dạy, góp phần làm cho bộ giáo trình đang sử dụng có hiệu quả hơn. Các bài tập bổ trợ phải bám sát nội dung chương trình của giáo trình Tiếng Việt chuyên ngành cảnh sát và phải phục vụ mục đích rèn luyện, tăng cường các kỹ năng đọc hiểu và sử dụng từ vựng chuyên ngành. Các bài tập bổ trợ cần mang tính chất bổ sung, hệ thống và phải đa dạng với nội dung mới mẻ hơn, hấp dẫn hơn đồng thời phải được xây dựng từ các nguồn tài liệu cập nhật.

5. Thảo luận

Từ khi đưa giáo trình tiếng Việt chuyên ngành cảnh sát vào chương trình dạy học từ năm 2018, là giảng viên trực tiếp giảng dạy, trên cơ sở quan sát lớp học cũng như thăm dò ý kiến của đồng nghiệp, chúng tôi đã tìm ra một số khó khăn mà học viên quốc tế thường gặp phải khi đọc hiểu tài liệu tiếng Việt chuyên ngành cảnh sát. Đó là những khó khăn về từ vựng, ngữ pháp, diễn ngôn và kỹ năng đọc hiểu..., đặc biệt là từ vựng chuyên ngành và kỹ năng đọc hiểu. Từ vựng là phần rất quan trọng và cũng là khó nhất của bất kỳ một ngôn ngữ nào. Quan trọng vì khi học bất kỳ một ngôn ngữ nào thì việc nắm vững từ vựng cũng là nhân tố quyết định, ảnh hưởng toàn bộ đến việc hiểu cũng như diễn đạt. Khó nhất vì từ vựng của mọi ngôn ngữ đều rất phong phú và liên tục biến đổi theo thời gian. Đa phần học viên thấy rằng từ vựng thuộc lĩnh vực chuyên ngành gây ra không ít khó khăn cho họ trong khi đọc văn bản, như *đặc tình, cơ sở bí mật, sưu tra, ngoại tuyến, truy nguyên...* Phần lớn các em đều không biết nghĩa hoặc khó có thể đoán nghĩa của các cụm từ này trong bài đọc. Bên cạnh đó, sinh viên còn phải loay hoay tìm nghĩa phù hợp của các từ đa nghĩa. Có thể trong hội thoại hoặc giao tiếp hàng ngày, những từ này không gây ra bất cứ khó khăn gì cho các em nhưng trong các tài liệu thuộc lĩnh vực chuyên ngành, chúng lại có nghĩa hoàn toàn khác.

Một khó khăn lớn khác của học viên quốc tế khi đọc tài liệu tiếng Việt chuyên ngành cảnh sát, đó là việc không nắm rõ các phương pháp, kỹ năng đọc hiểu như phương pháp đọc lướt để lấy ý chính hoặc phương pháp đọc nhanh để tìm thông tin chi tiết hay phương pháp đoán nội dung văn bản từ tiêu đề, phụ đề, tranh ảnh minh họa, làm cho học viên khó có thể hiểu được nội dung cũng như xử lý thông tin liên quan tới bài đọc như làm bài tập hay trả lời các câu hỏi đọc hiểu. Học viên không biết cách đoán nghĩa từ mới và phỏng đoán nội dung bài đọc dựa vào ngữ cảnh. Một khi không hiểu hoặc hiểu một

cách mơ hồ nghĩa của các từ trong văn bản thì học viên khó có thể hiểu chính xác và đầy đủ nội dung của văn bản đó. Cách học này mất nhiều thời gian mà hiệu quả lại rất hạn chế. Mặt khác, phương pháp học tập của học viên còn thụ động, không tự giác, đôi khi phụ thuộc quá nhiều vào giáo viên và yêu cầu, hướng dẫn của giáo viên.

6. Kết luận

Với mục tiêu tạo cho học viên môi trường ngôn ngữ để học và sử dụng tiếng Việt chuyên ngành cảnh sát trong các tình huống cụ thể, việc dạy đọc

môn học này tại Học viện Cảnh sát nhân dân không chỉ nhằm phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp (vốn từ vựng, ngữ pháp, văn phong...) mà còn mở mang kiến thức cho người đọc trong nhiều lĩnh vực, phát triển tư duy, khả năng phân tích, suy luận, hệ thống hóa một vấn đề. Bằng cách kích lệ, hướng dẫn và trợ giúp các hoạt động đọc của học viên, chúng tôi mong rằng có thể gây được hứng thú, tạo động lực cho học viên bước vào học các môn học thuộc chương trình đào tạo cảnh sát một cách có hiệu quả.

Tài liệu tham khảo

Đại, L. B. (2018). *Tiếng Việt chuyên ngành cảnh sát (Quyển 2)*.

Goodman, K. S. (1971). *Phổ quát tâm lý ngôn ngữ trong quá trình đọc hiểu*. Cambridge: Cambridge University Press.

Harmer, J. (1989). *Thực hành giảng dạy tiếng Anh*. New York: Longman.

Hiền, T. T. T., & Phương, T. T. (2018). Sử dụng các chiến lược đọc hiểu nhằm nâng cao kỹ năng đọc hiểu trong môn tiếng Anh cho sinh viên tại Học viện nông nghiệp Việt Nam. *Tạp chí Giáo dục*, số 428, tr.61-64.

Huệ, N. T. (2018). *Tiếng Việt chuyên ngành cảnh sát (Quyển 3)*.

Legendre, R. (1993). *Từ điển giáo dục*. Montréal: Guérin/ Paris: Eska.

Nguyen, Q. T. (1997). *Ảnh hưởng của mô hình văn hóa đến năng lực đọc hiểu của sinh viên Việt Nam học tiếng Pháp*. Luận án tiến sĩ, Đại học Montréal. Canada.

Oanh, T. T. (2018). *Tiếng Việt chuyên ngành cảnh sát (Quyển 1)*.

Thủy, N. T. B. (2007). Chiến lược nhận thức áp dụng trong đọc hiểu tiếng Anh của sinh viên không chuyên ngữ. *Tạp chí Ngôn ngữ*, số 4, tr.63-77.

Veit, Gould, C., & Clifford, J. (1990). *Viết, Đọc và Nghiên cứu*. USA: Macmillan.

DẠY ĐỌC HIỂU TIẾNG VIỆT CHO HỌC VIÊN QUỐC TẾ TẠI HỌC VIỆN CẢNH SÁT NHÂN DÂN

Nguyễn Thu Thủy^a

Dương Thị Thanh Phương^b

^{a,b}Học viện Cảnh sát nhân dân

Email: ^a thuynguyenapp2@gmail.com; ^b duongthanhpuong0310@gmail.com

Nhận bài: 13/3/2023; Phân biên: 14/3/2023; Tác giả sửa: 15/3/2023; Duyệt đăng: 16/3/2023; Phát hành: 20/3/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/61>

Đọc hiểu là một hoạt động chiếm tỷ lệ khá lớn trong quá trình dạy và học một ngoại ngữ cũng như trong các hoạt động học tập và nghiên cứu khác. Đối với học viên quốc tế học tập tại Học viện Cảnh sát nhân dân, đọc hiểu là nhân tố mang tính quyết định để thiết lập một kênh cung cấp kiến thức nền về ngôn ngữ, văn hoá, đất nước, con người và kiến thức chuyên ngành cảnh sát một cách hiệu quả nhất. Vì vậy, mục tiêu của dạy đọc hiểu là nhằm củng cố và mở rộng kiến thức, kỹ năng ngôn ngữ của học viên thêm một bước nhằm chuẩn bị cho họ bước vào giai đoạn học tập các môn học của chương trình đào tạo sỹ quan cảnh sát. Thông qua các hoạt động đọc hiểu, người dạy có thể cung cấp cho học viên vốn ngữ liệu tiếng Việt cảnh sát một cách trực tiếp, tập trung nhất và chính xác nhất. Với phương pháp phân tích, tổng hợp những tài liệu thứ cấp và xuất phát từ thực tế giảng dạy tiếng Việt cho học viên quốc tế tại Học viện Cảnh sát nhân dân, bài viết đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao khả năng đọc hiểu cho học viên quốc tế khi học tiếng Việt.

Từ khóa: Giảng dạy tiếng Việt; Dạy đọc hiểu tiếng Việt; Học viên quốc tế; Học viện Cảnh sát nhân dân.